

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-ST

Ngày 01 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Minh Sửu

Ông Đỗ Trọng Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn N - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020;

Đối với bị cáo: **Dương Đình N**, sinh năm 1993 tại: Xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn TT, Xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Dương Đình M (đã chết) và bà Lê Thị B; có vợ là Vi Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2020, chuyển tạm giam ngày 22/6/2020 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Dương Đình N: Ông Lê Khắc H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Hoàng Anh C, sinh năm 1988, địa chỉ: thôn V, xã X H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Ông Lê Trung L, sinh năm 1972, địa chỉ: thôn Phúc C, xã X H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/6/2020, tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thọ Xuân đang làm nhiệm vụ tại thôn Phúc C, xã X H, huyện T thì phát hiện Dương Đình N, sinh năm 1993, trú tại: thôn Toán Thắng, Xã T1, huyện T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ trên tay N đang cầm 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu cam sọc trắng đã bịt kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn; Dương Đình N khai nhận đó là Heroine cất giữ để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật trong phong bì ký hiệu M; ngoài ra còn thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE Alpha màu đỏ, biển kiểm soát 36B6-590.37. Vào hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Đình N nhưng không thu giữ được gì.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Đình N khai nhận: Vào chiều ngày 14/6/2020, N đi xe máy từ nhà đến thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, N đã mua 01 gói ma túy với giá 280.000 đồng của một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ. Sau đó, N đi xe về nhà chia nhỏ số ma túy đã mua được vào trong các ống hút bằng nhựa rồi bịt kín hai đầu để sử dụng dần. Đến khoảng 12 giờ 20 phút ngày 16/6/2020, N đi xe đến khu vực nghĩa trang thuộc thôn Phúc C, xã X H, huyện T để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang.

Ngày 17/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thọ Xuân ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 108/CATX, giám định đối với mẫu vật được niêm phong trong phong bì ký hiệu M để xác định loại và khối lượng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 1644/PC09 ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,176g loại: Heroine.

Về vật chứng và đồ vật có liên quan gồm: 0,154g Heroine sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành; 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE Alpha màu đỏ, biển kiểm soát 36B6-590.37. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSTX ngày 10/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo Dương Đình N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Dương Đình N thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Đình N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Đình N từ 15 đến 18 tháng tù. Về vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và số heroine còn lại sau giám định; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE Alpha màu đỏ, biển kiểm soát 36B6-590.37 của Dương Đình N. Về án phí đề nghị: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Đình N có ý kiến: Đồng với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: về nguyên nhân, động cơ mục đích của bị cáo là dùng ma túy để chữa bệnh; về nhân thân, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo; về nhận thức pháp luật của bị cáo; về số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là không nhiều và các tính tiết giảm nhẹ gồm: bị cáo thành khẩn khai báo; có bố là người có công với cách mạng và trước khi phạm tội bị cáo tích cực giúp đỡ, cung cấp thông tin cho cơ quan công an phát hiện, xử lý tội phạm theo quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, đề xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/6/2020 Dương Đình N đã có hành vi cất giấu 0,176 gam ma túy, loại Heroine bên trong 02 đoạn ống hút bằng nhựa, đang cầm ở trên tay với mục đích để sử dụng cá nhân, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Dương Đình N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo Dương Đình N đã phạm vào tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, đồng thời gây nên tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập... ; mà còn là điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự. Bị cáo đã trưởng thành, nhận thức được mức độ sai trái của hành vi bản thân gây ra, nhưng do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, mà sống buông thả dẫn **đến nghiện chất ma túy** và đã bất chấp pháp luật để phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý vụ án nghiêm minh, bắt cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo N lần đầu phạm tội, chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; **bị cáo có bố tham gia** trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng Huy chương kháng chiến và Huy chương chiến sỹ giải phóng, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ "*thành khẩn khai báo*" và "*có bố là người có công với cách mạng*" theo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo N về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngoài giấy xác nhận của công an xã Thiệu Toán xác nhận nội dung bị cáo có thông báo cho Công an xã Thiệu Toán về đối tượng phạm tội ma túy, trong hồ sơ vụ án không có các tài liệu khác thể hiện bị cáo hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm; bị cáo không cung cấp được giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền, nên không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: cần thiết phải xử phạt bị cáo Dương Đình N bằng hình phạt tù nghiêm minh như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, tuy nhiên xét thấy bị cáo lần đầu phạm tội, không phải chịu tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội. Thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo N **là đối tượng nghiện chất ma túy**, hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,154g heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE Alpha màu đỏ, biển kiểm soát 36B6-590.37. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Dương Đình N; bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về các tình tiết liên quan đến vụ án: Bị cáo N khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ vào chiều ngày 14/6/2020 với giá 280.000 đồng. Tuy nhiên quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định được người bán ma túy cho N, nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Dương Đình N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Dương Đình N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Dương Đình N 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,154g heroine còn lại sau giám định, được đựng trong 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe máy 02 bánh nhãn hiệu Honda, số loại Wave α màu sơn đỏ; xe đã qua sử dụng gắn biển kiểm soát 36B6 - 590.37,

đăng ký lần đầu năm 2008, Số máy: JA39E-0592280, số khung: RLHJA3907HY617057, dung tích 109,1 cm³, xe có chìa khóa xe.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 54 ngày 12/8/2020.

3. Về án phí: Bị cáo Dương Đình N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tiến